

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/6/2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 13/2016/TLST-DS ngày 28/4/2017 về “*Tranh chấp tài sản chung liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn*: Bà Phan Đình Đoan T, sinh năm 1981

\* *Bị đơn*: Ông Trần Như B, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn Tân Sinh Đ, xã Cam Thành B, huyện Cam L, tỉnh Khánh Hòa.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1966

2/ Bà Phan Thị L, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Đường Lê L, tổ dân phố Bãi Giếng B, thị trấn Cam Đ, huyện Cam L, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Phan Thị L ủy quyền cho ông H theo giấy ủy quyền ngày 22 tháng 5 năm 2017

3/ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T1.

Địa chỉ: Số 266- 268 Nam Kỳ Khởi N, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K

Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phúc V

Theo giấy ủy quyền số 39/2017/GUQ-PL&TT, ngày 03 tháng 01 năm 2017.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T1 – Chi nhánh Khánh H.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Đình Đoan Th và ông Trần Như B xác định có khối tài sản chung bao gồm:

Quyền sử dụng đất thửa đất số 483 tờ bản đồ số 34 có diện tích là 350 m<sup>2</sup> tại thôn Tân Sinh Đ, xã Cam Thành B, huyện Cam L, tỉnh Khánh Hòa theo được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 0204681, sổ vào sổ cấp GCN: CH04591, ngày 26 tháng 10 năm 2012.

Các tài sản gắn liền với đất: căn nhà 01 tầng có diện tích 121,6m<sup>2</sup>; 01 mái che có diện tích 56,1m<sup>2</sup>; công trụ xây gạch; sân xi măng có diện tích 66m<sup>2</sup>; hàng rào trụ xây gạch + lưới B40 cao 1,5m, dài 105,95m; 01 cây xoài ghép loại C.

Khối tài sản chung đó  $\frac{1}{2}$  là của bà T và  $\frac{1}{2}$  là của ông B. Phần tài sản của ông Trần Như B để thực hiện nghĩa vụ thi hành án cho ông Vũ Xuân H và bà Phan Thị L.

Bà T, ông B, ông H thống nhất khối tài sản chung của bà T, ông B có giá trị 268.721.172 đồng (hai trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm bảy mươi hai đồng). Bà T giao số tiền là 134.360.586 đồng (một trăm ba mươi tư triệu ba trăm sáu chục nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) cho ông H, bà L để thực hiện nghĩa vụ thi hành án của ông Trần Như B khi có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Bà Phan Đình Đoan T đã tắt toán hợp đồng tín dụng số LD1609700509 ngày 06/04/2016 và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại Sài Gòn T1 rút yêu cầu nên đình chỉ giải quyết phần yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T1.

**Quy định:** Khi bà Phan Đình Đoan T hoàn thành nghĩa vụ đối với ông H, bà L, bà T được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được công nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 483 tờ bản đồ số 34 có diện tích là 350 m<sup>2</sup> tại thôn Tân Sinh Đ, xã Cam Thành B, huyện Cam L, tỉnh Khánh Hòa theo quy định pháp luật.

Trường hợp bà Phan Đình Đoan T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì ông Vũ Xuân H, bà Phan Thị L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi toàn bộ khối tài sản chung, phần của ông Trần Như B sẽ thực hiện nghĩa vụ thi hành án cho ông H, bà L

### b. Về án phí:

Ông Trần Như B tự nguyện nộp 3.359.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phan Đình Đoan T tự nguyện nộp 3.359.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002300 ngày 28/4/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà T còn phải nộp thêm số tiền án phí là 209.000 đồng

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T1 2.000.000 đồng tiền tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002588 ngày 19/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Cam Lâm;
- TAND tỉnh Khánh Hoà.
- Các đương sự.
- Thi hành án.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Trần Văn Phi**